

Số: 29/KH-MNTC

Tự Cường, ngày 21 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH CHUYÊN ĐỀ CÙNG CỐ

“Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường” năm học 2022 – 2023

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-GDDT ngày 14 tháng 9 năm 2022 của PGD&ĐT huyện Tiên Lãng triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non huyện Tiên Lãng năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 20/KH-MNTC ngày 20 tháng 9 năm 2022 của trường mầm non Tự Cường triển khai nhiệm vụ năm học năm học 2022 - 2023;

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được đồng thời củng cố, nâng cao chất lượng chuyên đề, trường mầm non Tự Cường xây dựng kế hoạch cùng cố chuyên đề: “Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường” năm học 2022 – 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Thực hiện tốt việc xây dựng thực đơn phong phú, đa dạng các món ăn ngon, lạ, hấp dẫn trẻ, tính dinh dưỡng, khẩu phần đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng. Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường đảm bảo trẻ phát triển cân đối về thể lực góp phần giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì.

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về vị trí, tầm quan trọng trong công tác chăm sóc sức khỏe, vệ sinh trẻ đối với sự phát triển thể lực phòng chống các bệnh thường gặp ở trẻ mầm non và dịch bệnh như hiện nay.

- Giúp giáo viên nâng cao ý thức, chủ động tổ chức các hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ, đảm bảo quy chế chuyên môn, quy trình thực hiện trong chế độ sinh hoạt hằng ngày của trẻ tại lớp mình phụ trách.

- Quan tâm đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc vệ sinh phù hợp tình hình thực tế tại trường.

1.2. Đối với trẻ

- Trẻ khỏe mạnh, cơ thể phát triển hài hòa, cân đối, được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được bảo vệ phòng tránh dịch bệnh và tai nạn thương tích.

- Trẻ có kỹ năng, nề nếp, thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, có ý thức giữ gìn sức khỏe bản thân và giữ gìn môi trường.

- Chủ động tham gia vào các hoạt động vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, biết ứng xử phù hợp với môi trường xung quanh, có khả năng cảm nhận nguy hiểm và ý thức giữ an toàn thân thể.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng và thường xuyên thay đổi thực đơn phong phú, nhất là những món ăn hấp dẫn và mới lạ đối với trẻ.

2. Thực hiện việc chế biến các món ăn theo quy trình bếp ăn một chiều, các món ăn đảm bảo về màu sắc, mùi vị, phù hợp với khẩu vị của trẻ.

3. Tổ chức giờ ăn cho trẻ tại các nhóm lớp đảm bảo theo đúng quy trình, tạo cho trẻ có tâm lý vui vẻ, thoải mái khi ăn và trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất, hứng thú với các món ăn hàng ngày.

4. Thực hiện tốt công tác tổ chức hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tổ chức bữa ăn, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các nhóm lớp.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng thực đơn theo mùa, tháng, tuần phù hợp, thường xuyên thay đổi, sáng tạo các món ăn mới lạ, hấp dẫn cho trẻ.

- Bồi dưỡng cho giáo viên cách tổ chức giờ ăn phù hợp từng độ tuổi, tạo bầu không khí vui vẻ, khuyến khích trẻ ăn hết suất.

- Đa dạng các hình thức bồi dưỡng cho giáo viên, cô nuôi như: dự các hoạt động chế biến món ăn của cô nuôi, hoạt động tổ chức giờ ăn của giáo viên thực hiện điểm: nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, thống nhất cách thực hiện; sinh hoạt tổ chuyên môn: trao đổi, thảo luận những điều còn băn khoăn, thắc mắc của giáo viên; tham quan học tập những đơn vị làm điểm chuyên đề của huyện và một số đơn vị khác.

- Tăng cường dự giờ thường xuyên, đột xuất các hoạt động chế biến món ăn của cô nuôi, tổ chức giờ ăn cho trẻ các nhóm lớp để bồi dưỡng tại chỗ điểm yếu của giáo viên, cô nuôi.

2. Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ

2.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn trong các lớp.

- Chủ động tích cực học tập, không ngừng nâng cao hiểu biết và kỹ năng chăm sóc vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy trình vệ sinh chăm sóc trẻ theo chế độ sinh hoạt của trẻ. Tích cực sáng tạo đổi mới phương pháp hình thức tổ chức hướng dẫn giúp trẻ hình thành thói quen vệ sinh văn minh trong trường.

- Có ý thức sắp xếp khoa học, gọn gàng, ngăn nắp, an toàn các không gian, đồ dùng thiết bị đồ chơi trong nhóm lớp các khu vực trong trường. Có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân và hành vi văn minh tư thể tác phong phù hợp với công việc.

- Tích cực tham gia phong trào thi đua thực hiện tốt các chuyên đề cải tiến quy trình chăm sóc vệ sinh trẻ thiết kế đồ dùng thiết bị chăm sóc vệ sinh sư phạm sáng tác thơ ca, truyện, bài hát giáo dục vệ chăm sóc sức khỏe.

2.2. Đối với trẻ

a. Giáo dục vệ sinh cá nhân, bảo vệ sức khỏe

- Dạy trẻ có hiểu biết, kỹ năng, thói quen nề nếp, thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, có ý thức giữ gìn sức khỏe, có hành vi văn minh trong ăn uống.

- Tạo điều kiện cho trẻ tham gia tích cực vào trong các hoạt động chăm sóc vệ sinh cá nhân. Biết phân biệt hành vi đúng sai trong các hoạt động vệ sinh cá nhân, giữ gìn sức khỏe, phòng tránh một số bệnh dịch thông thường.

b. Giáo dục vệ sinh bảo vệ môi trường

- Dạy trẻ có thói quen sắp xếp đồ dùng cá nhân, đồ chơi đúng nơi quy định.

- Rèn luyện để trẻ biết giữ vệ sinh chung, biết vứt rác đúng nơi quy định.

- Hướng dẫn trẻ chăm sóc cây xanh, bảo vệ môi trường xanh, sạch đẹp trong và ngoài lớp học.

c. Giáo dục trẻ biết ứng xử phù hợp với môi trường xung quanh, có khả năng cảm nhận nguy hiểm

- Dạy trẻ biết chơi ở nơi an toàn, chơi đồ chơi an toàn khi tham gia các hoạt động trong sinh hoạt, vui chơi, học tập vệ sinh cá nhân, trong ăn uống, tham gia giao thông, nhận biết người lạ và khi giao tiếp với người lạ.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tổ chức bữa ăn, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các nhóm lớp

- Rà soát, đầu tư thêm đồ dùng ăn uống cho các lớp; đồ dùng phục vụ công tác chế biến của bếp. Tham mưu bổ sung một số đồ dùng ăn uống mới (trong điều kiện có thể) tạo cảm giác mới hấp dẫn trẻ khi ăn.

- Kiểm tra hệ thống quạt, ổ điện, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ. Tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra thường xuyên giáo viên các lớp về việc kê xếp các loại đồ dùng



khoa học gọn gàng, ngăn nắp, vệ sinh sạch sẽ, có các hộp đựng, có giá kệ tủ đựng có nhãn mác ký hiệu thuận lợi cho việc sử dụng.

- Chỉ đạo sát sao việc chế biến thực hiện theo quy định bếp một chiều, bổ sung đầy đủ đồ dùng trang thiết bị phục vụ trẻ ăn nghỉ tại trường, đảm bảo an toàn thực phẩm trong khi chế biến, có đầy đủ các bảng biểu theo quy định, đảm bảo sử lý rác thải theo đúng yêu cầu.

- Chỉ đạo phụ trách y tế trang trí tranh tuyên truyền, pano, áp phích, hình ảnh về một số bệnh thường gặp ở trẻ và cách phòng tránh. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các bậc phụ huynh và cộng đồng về một số dịch bệnh thường mắc đối với trẻ, cách chăm sóc khi trẻ bị bệnh...

- Tiếp tục tham mưu với hiệu trưởng sắp xếp lại các khu vực chơi, đồ chơi gọn gàng tạo không gian cho trẻ chơi an toàn. Tăng cường công tác vệ sinh, thiết kế trồng thêm cây cảnh trong các bồn cây tạo cảnh quan đẹp cây xanh bóng mát đảm bảo cho trẻ chơi trong các thời điểm khác nhau.

4. Làm tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh

- Đổi mới hình thức tuyên truyền thông qua bảng tuyên truyền, loa truyền thanh của nhà trường, các nhóm lớp, tuyên truyền trực tiếp trong giờ đón, trả trẻ.

- Viết bài tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng, thực phẩm, thực đơn dành cho trẻ lứa tuổi mầm non để tuyên truyền, phổ biến đến phụ huynh trong một số cuộc họp Ban đại diện cha mẹ trẻ, họp phụ huynh các lớp.

- Khuyến khích giáo viên các lớp mời phụ huynh tham quan hoạt động giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn và tổ chức giờ ăn qua đó giúp phụ huynh hiểu và yên tâm khi con mình được ăn tại trường.

- Làm tốt công tác tuyên truyền hướng dẫn các bậc phụ huynh tích cực phối hợp với nhà trường tham gia vào các hoạt động nuôi dưỡng, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu, tổ chuyên môn

- Kiểm tra thực trạng CSVN của các lớp, bếp để mua bổ sung thêm một số đồ dùng phục vụ chăm sóc nuôi dưỡng trẻ đã bị hỏng không sử dụng được.

- Xây dựng kế hoạch củng cố chuyên đề và triển khai thực hiện đến CBGVNV trong trường.

- Xây dựng và thực hiện tiêu chí đánh giá chuyên đề với từng bộ phận và đưa vào tiêu chí thi đua của năm học.

- Thường xuyên dự giờ thăm lớp kiểm tra việc sắp xếp các không gian, đồ dùng, thiết bị trong nhóm lớp, khu vực trong trường đảm bảo khoa học gọn gàng vệ sinh môi trường thuận tiện khi sử dụng. Tổ chức dự các hoạt động để đánh giá rút kinh nghiệm và thống nhất thực hiện hiệu quả.

- Chỉ đạo điểm thực hiện chuyên đề tại lớp nhà trẻ A, 5 tuổi A và nhân rộng ra toàn trường.

- Rà soát bổ sung trang thiết bị, dụng cụ y tế phục vụ công tác theo dõi kiểm tra sức khỏe cho trẻ một cách hiệu quả nhất.

- Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của PGD&ĐT về xây dựng thực đơn theo mùa, tháng, tuần, đặc biệt là thực đơn theo tháng đảm bảo không trùng lặp món ăn trong một tháng, xây dựng và tính khẩu phần ăn đảm bảo cân đối giữa các chất dinh dưỡng. Chỉ đạo tổ nuôi chế biến các món ăn theo thực đơn, đảm bảo chất lượng các món ăn có hương vị đặc trưng riêng phù hợp với khẩu vị của trẻ.

- Tổ chức tổng kết thực hiện chuyên đề và báo cáo kết quả thực hiện chuyên đề về PGD&ĐT theo thời gian quy định.

2. Đối với giáo viên, nhân viên

- Lưu giữ đầy đủ, bảo quản khoa học các văn bản chỉ đạo chuyên đề để thực hiện.

- Rà soát CSVC, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi của lớp, lên kế hoạch cần bổ sung, thay thế những đồ dùng bị hỏng không an toàn cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt trong ngày cho trẻ nhất là các hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

- Xây dựng lịch vệ sinh theo tuần, tháng, ngày phù hợp với nhóm lớp.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thực đơn và quy trình chế biến thực phẩm theo bếp một chiều, chế biến các món ăn có màu sắc, mùi vị, thơm ngon, khuyến khích động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất.

- Theo dõi sức khỏe cho trẻ hàng ngày, cân đo trẻ theo định kỳ đặc biệt chú ý đến những trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thấp còi, trẻ thừa cân, béo phì để có biện pháp chăm sóc phù hợp.

V. KẾ HOẠCH CỤ THỂ THEO THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Hình thức	Người phụ trách	Ghi chú
Tháng 9, 10/2022	- Khảo sát cơ sở vật chất, trang thiết bị. - Xây dựng thực đơn và tính định lượng khẩu phần mùa hè - Triển khai việc thực hiện chuyên đề tới các lớp, bếp - Bồi dưỡng cho giáo viên cách tổ chức giờ	- Kiểm kê đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng của lớp, bếp. - Phối hợp tổ nuôi bổ sung, thay thế, phối hợp thực phẩm phù hợp. - Chỉ đạo các lớp, bếp xây dựng lịch vệ sinh. - Tập trung	- PHTND, GV – CN - PHTND, CN - PHTND, GV – CN - PHTND	

TIỀN
TNG
NO
LÔNG
S

	ăn, giờ ngủ cho trẻ, vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp đồ dùng đồ chơi			
Tháng 11, 12/2022	- Bồi dưỡng cho cô nuôi xây dựng thực đơn đa dạng, phong phú; sử dụng phần mềm tính ăn trong tính khẩu phần thực đơn; cách chế biến một số món ăn mới. - Bồi dưỡng công tác y tế học đường, cách vào biểu đồ sức khỏe đến các CBGV-NV. - Dự hoạt động chế biến món ăn tại bếp, tổ chức giờ ăn tại các lớp.	- Bồi dưỡng tập trung - Tập trung - Kiểm tra đột xuất, kiểm tra có báo trước	- PHTND - PHTND - Ban giám hiệu, Ban KTNB	
Tháng 1,2/2023	- Thực hiện điểm tại lớp 5 tuổi A, Nhà trẻ A tổ chức giờ ăn cho trẻ - Bồi dưỡng cách phòng chống xử lý khi có ngộ độc thực phẩm - Bồi dưỡng về cách phòng tránh một số bệnh thông thường	- Chỉ đạo giáo viên lớp 5 tuổi A, Nhà trẻ A xây dựng kế hoạch, tổ chức giờ ăn cho các lớp dự giờ, nhận xét đánh giá rút kinh nghiệm. - Tập trung - Tập trung	- PHT, GV lớp 5TA, NTA - PHTND - PHTND	
Tháng 3/2023	- Bồi dưỡng nội quy quy định đối với cô nuôi - Kiểm tra việc thực hiện nội dung chuyên đề tại các lớp, bếp - Kiểm tra vệ sinh, phòng chống dịch bệnh cho trẻ	- Tập trung - Kiểm tra đột xuất, kiểm tra có báo trước - Kiểm tra đột xuất tại các lớp, bếp	- BGH, Ban KTNB - PHTND	
Tháng	- Bồi dưỡng cách	- Tập trung	- PHTND	

4/2023	phòng tránh bệnh mùa hè - Kiểm tra công tác phòng tránh dịch bệnh mùa hè - Đánh giá xếp loại theo từng lớp, bếp	- Kiểm tra đột xuất tại các lớp, bếp - Đánh giá xếp loại theo tiêu chí cụ thể	- BGH, Ban KTNB PHT - TT	
Tháng 5/2023	Báo cáo công tác thực hiện chuyên đề năm học 2022 – 2023	Thực hiện báo cáo với cấp trên về việc thực hiện chuyên đề	Ban giám hiệu	

Trên đây là kế hoạch tiếp tục thực hiện cùng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường” năm học 2022 - 2023 của trường mầm non Tự Cường. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị gặp bộ phận chuyên môn để được giải đáp./.

Nơi nhận:

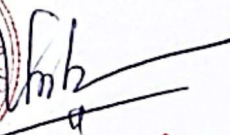
- Tổ trưởng các tổ CM (t/h);
- Giáo viên các lớp, bếp (t/h);
- Lưu: HSCĐ, VT.

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Thị Minh Phương

HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Chi

Tự Cường, ngày 21 tháng 9 năm 2022

TIÊU CHÍ ĐANH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CÙNG CỘ
“Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và
đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường”
đối với giáo viên năm học 2022 – 2023

NỘI DUNG TIÊU CHÍ		TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
Điều kiện thực hiện		15	
1	Lưu giữ đầy đủ, bảo quản khoa học văn bản chỉ đạo thực hiện chuyên đề	1	
2	Giáo viên có trình độ CĐSPMN trở lên, nắm vững kiến thức về, nắm vững kiến thức về chăm sóc bữa ăn (chế độ dinh dưỡng, định lượng chia ăn của trẻ từng độ tuổi, cách tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường), chăm sóc giấc ngủ, vệ sinh cá nhân, theo dõi sức khỏe trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh và xử trí ban đầu một số tai nạn thương tích thường gặp.	2	
3	Có đủ hồ sơ sổ sách, kế hoạch cụ thể thực hiện theo mục tiêu, yêu cầu, nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo độ tuổi.	2	
4	Có sức khỏe tốt, không mắc bệnh truyền nhiễm, có trang phục theo quy định, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn.	2	
5	Chuẩn bị đủ đồ dùng cho các hoạt động: Vệ sinh, ăn, ngủ của trẻ theo đúng quy định.	2	
6	Phòng nhóm đảm bảo ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè. Đồ dùng, đồ chơi sắp xếp gọn gàng, khoa học, vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, không có mùi.	3	
7	Chuẩn bị đủ nước uống, nước rửa nóng, lạnh phù hợp theo mùa.	3	
Tổ chức thực hiện		25	
1	Xây dựng lồng ghép kế hoạch thực hiện chuyên đề vào kế hoạch năm học phù hợp với từng nhóm lớp với đầy đủ nội dung cụ thể, rõ ràng.	1	
2	Chuẩn bị đầy đủ, chu đáo đồ dùng phục vụ trẻ vệ sinh, ăn, ngủ tại lớp. Thực hiện đúng quy chế chuyên môn theo quy trình trong việc tổ chức các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cho trẻ.	2	



NỘI DUNG TIÊU CHÍ		TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
3	Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức rèn luyện kỹ năng chăm sóc trẻ. Tích cực sưu tầm, sáng tác các nội dung giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ, thiết kế sáng tạo đồ dùng thiết bị phục vụ công tác VSCSSK	2	
4	Bao quát trẻ tốt, linh hoạt xử lý các tình huống trong quá trình chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi.	2	
5	Quan tâm chăm sóc trẻ chu đáo (vệ sinh cá nhân, cách ăn mặc sao cho phù hợp thời tiết...) từ đó có biện pháp rèn thói quen, kỹ năng vệ sinh, ăn, ngủ và hành vi ứng xử phù hợp với môi trường cho trẻ.	2	
6	Sắp xếp đồ dùng gọn gàng, khoa học, an toàn, thuận tiện khi sử dụng, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, tủ đồ dùng có ký hiệu rõ ràng, phù hợp.	2	
7	Sử dụng các đồ dùng, trang thiết bị trong tổ chức các hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ của trẻ hợp lý, hiệu quả.	2	
8	Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng tiết kiệm điện khi ra sân tập thể dục và đi dạo chơi, tắt thiết bị, ngắt điện ngay sau khi sử dụng.	1	
9	Đảm bảo tuyệt đối an toàn về tinh thần, tính mạng và sức khỏe cho trẻ, không dùng bất cứ hình phạt nào đối với trẻ.	2	
10	Thực hiện tốt khâu VSATTP và biết cách xử lý khi trẻ bị ngộ độc thực phẩm. Biết cách phòng chống dịch bệnh và xử lý một số tai nạn thường gặp ở trẻ.	2	
11	Biết lồng ghép chuyên đề trong các hoạt động của trẻ một cách phù hợp.	2	
12	Làm tốt công tác tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh, cộng đồng về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, phòng bệnh cho trẻ. Thường xuyên cập nhật nội dung tuyên truyền phù hợp, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền hấp dẫn.	2	
13	Tham mưu với nhà trường về việc sửa chữa mua sắm đồ dùng, phương tiện phục vụ trẻ.	2	
Kết quả thể hiện trên trẻ		10	
1	Trẻ sử dụng đúng đồ dùng cá nhân, thực hiện đúng, có kỹ năng và thói quen các thao tác rửa tay, rửa mặt, súc miệng nước muối.	1	
2	Trẻ có thói quen giữ vệ sinh cá nhân: chân tay sạch sẽ, quần áo, đầu tóc gọn gàng, có thói quen rửa tay bằng xà phòng khi bẩn, sau khi đi vệ sinh, trước khi ăn.	1	

	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
3	Trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ, bỏ rác đúng nơi quy định.	1	
4	Trẻ có hành vi văn minh trong ăn uống (không nói chuyện riêng, không làm rơi vãi thức ăn, không bốc thức ăn...).	1	
5	Trẻ có nề nếp khi ngủ (nằm ngay ngắn, không nói chuyện...), ăn hết suất, hứng thú với các món ăn trong các giờ ăn	1	
6	Biết giúp cô chuẩn bị và thu dọn đồ dùng ăn, ngủ, vệ sinh gọn gàng đúng quy định	1	
7	Trẻ sạch sẽ, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tích cực và chủ động tham gia các hoạt động.	1	
8	Trẻ được cân đo 3 lần/năm, khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm. Tỷ lệ trẻ phát triển BT đạt từ 97% trở lên, tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì đều giảm sau mỗi lần cân, đo.	2	
9	Tỷ lệ chuyên cần: + Nhà trẻ: 85 - 90% + Mẫu giáo : 90 - 95%	1	
	Tổng điểm/ Đánh giá chung	50	

Đánh giá xếp loại:

- **Tốt:** 45 - 50 điểm
- **Khá:** 35 — dưới 45 điểm
- **ĐYC:** 25 — dưới 35 điểm
- **Không ĐYC:** Dưới 25 điểm

Nơi nhận:

- Các lớp (t/h);
- Lưu HSCĐ.

**KL HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG
MẦM NON
TỰ CƯỜNG

Trần Thị Minh Phương

Tự Cường, ngày 21 tháng 9 năm 2022

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CÙNG CỘ
“Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và
đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường”
đối với cô nuôi năm học 2022 – 2023

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
Điều kiện thực hiện		15	
1	Lưu giữ đầy đủ, bảo quản khoa học văn bản chỉ đạo thực hiện chuyên đề	1	
2	Có sức khỏe tốt, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn, không mắc bệnh truyền nhiễm.	2	
3	Có trình độ SCNA trở lên, có hiểu biết kiến thức về chế độ dinh dưỡng, thực đơn, định lượng khẩu phần ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm, cách chế biến món ăn cho trẻ.	3	
4	Trang phục đầy đủ, gọn gàng sạch sẽ theo quy định.	3	
5	Chuẩn bị đủ và sử dụng thường xuyên trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ sơ chế, chế biến sống, chín một cách phù hợp.	3	
6	Chuẩn bị đủ và có thói quen kiểm tra an toàn nguồn ga, điện, nước trước khi sử dụng.	3	
Tổ chức thực hiện		25	
1	Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều từ khâu giao nhận thực phẩm đến sơ chế, chế biến, chia ăn.	2	
2	Linh hoạt thay đổi thực đơn, phối hợp và thay thế thực phẩm phù hợp, sử dụng thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn. Giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo đúng quy định.	3	
3	Có thao tác, kỹ năng tốt trong chế biến, chế biến ngon, phù hợp với trẻ từng độ tuổi, có sự sáng tạo, sáng tạo chế biến thêm nhiều món ăn mới cho bữa ăn hàng ngày của trẻ. Phối hợp nhịp nhàng giữa các thành viên trong quá trình thực hiện công việc.	3	
4	Phối hợp với PHT, kế toán xây dựng định lượng đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn cho trẻ hàng ngày	3	

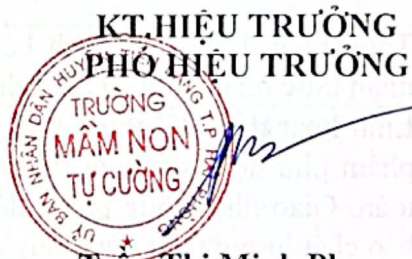
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
5	Đảm bảo thời gian chế biến, chia ăn đúng giờ.	2	
6	Lưu mẫu thức ăn đầy đủ, đúng quy định.	3	
7	Đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh bếp ăn, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh trong chế biến sạch sẽ thường xuyên, định kỳ.	3	
8	Giữ gìn VSMT xung quanh bếp ăn, thu gom và xử lý rác hàng ngày kịp thời đúng nơi quy định.	3	
9	Quản lý và sử dụng có hiệu quả hồ sơ sổ sách, các loại đồ dùng, dụng cụ.	3	
Kết quả		10	
1	Thành phẩm các món ăn đảm bảo số lượng, chất lượng (màu sắc, mùi vị thơm, ngon, hấp dẫn).	4	
2	Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất ăn hàng ngày.	3	
3	Không có trường hợp bị ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.	3	
Tổng điểm/đánh giá chung		50	

Đánh giá xếp loại:

- **Tốt:** 45 - 50 điểm
- **Khá:** 35 — dưới 45 điểm
- **ĐYC:** 25 — dưới 35 điểm
- **Không ĐYC:** Dưới 25 điểm

Nơi nhận:

- Tổ nuôi (t/h);
- Lưu HSCĐ.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Minh Phương

Tự Cường, ngày 24 tháng 9 năm 2022

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CÙNG CỘ
“Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và
đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường”
đối với cô nuôi năm học 2022 – 2023

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
Điều kiện thực hiện		15	
1	Lưu giữ đầy đủ, bảo quản khoa học văn bản chỉ đạo thực hiện chuyên đề	1	
2	Có sức khỏe tốt, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn, không mắc bệnh truyền nhiễm.	2	
3	Có trình độ SCNA trở lên, có hiểu biết kiến thức về chế độ dinh dưỡng, thực đơn, định lượng khẩu phần ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm, cách chế biến món ăn cho trẻ.	3	
4	Trang phục đầy đủ, gọn gàng sạch sẽ theo quy định.	3	
5	Chuẩn bị đủ và sử dụng thường xuyên trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ sơ chế, chế biến sống, chín một cách phù hợp.	3	
6	Chuẩn bị đủ và có thói quen kiểm tra an toàn nguồn ga, điện, nước trước khi sử dụng.	3	
Tổ chức thực hiện		25	
1	Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều từ khâu giao nhận thực phẩm đến sơ chế, chế biến, chia ăn.	2	
2	Linh hoạt thay đổi thực đơn, phối hợp và thay thế thực phẩm phù hợp, sử dụng thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn. Giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo đúng quy định.	3	
3	Có thao tác, kỹ năng tốt trong chế biến, chế biến ngon, phù hợp với trẻ từng độ tuổi, có sự tâm, sáng tạo chế biến thêm nhiều món ăn mới cho bữa ăn hàng ngày của trẻ. Phối hợp nhịp nhàng giữa các thành viên trong quá trình thực hiện công việc.	3	
4	Phối hợp với PHT, kế toán xây dựng định lượng đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn cho trẻ hàng ngày	3	

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
5	Đảm bảo thời gian chế biến, chia ăn đúng giờ.	2	
6	Lưu mẫu thức ăn đầy đủ, đúng quy định.	3	
7	Đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh bếp ăn, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh trong chế biến sạch sẽ thường xuyên, định kỳ.	3	
8	Giữ gìn VSMT xung quanh bếp ăn, thu gom và xử lý rác hàng ngày kịp thời đúng nơi quy định.	3	
9	Quản lý và sử dụng có hiệu quả hồ sơ sổ sách, các loại đồ dùng, dụng cụ.	3	
Kết quả		10	
1	Thành phẩm các món ăn đảm bảo số lượng, chất lượng (màu sắc, mùi vị thơm, ngon, hấp dẫn).	4	
2	Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất ăn hàng ngày.	3	
3	Không có trường hợp bị ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.	3	
Tổng điểm/đánh giá chung		50	

Đánh giá xếp loại:

- **Tốt:** 45 - 50 điểm
- **Khá:** 35 — dưới 45 điểm
- **ĐYC:** 25 — dưới 35 điểm
- **Không ĐYC:** Dưới 25 điểm

Nơi nhận:

- Tổ nuôi (t/h);
- Lưu HSCĐ.



Trần Thị Minh Phương

Tự Cường, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CÙNG CỘ
“Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và
đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường”
đối với cô nuôi năm học 2022 – 2023

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
Điều kiện thực hiện		15	15
1	Lưu giữ đầy đủ, bảo quản khoa học văn bản chỉ đạo thực hiện chuyên đề	1	1
2	Có sức khỏe tốt, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn, không mắc bệnh truyền nhiễm.	2	2
3	Có trình độ SCNA trở lên, có hiểu biết kiến thức về chế độ dinh dưỡng, thực đơn, định lượng khẩu phần ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm, cách chế biến món ăn cho trẻ.	3	3
4	Trang phục đầy đủ, gọn gàng sạch sẽ theo quy định.	3	3
5	Chuẩn bị đủ và sử dụng thường xuyên trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ sơ chế, chế biến sống, chín một cách phù hợp.	3	3
6	Chuẩn bị đủ và có thói quen kiểm tra an toàn nguồn ga, điện, nước trước khi sử dụng.	3	3
Tổ chức thực hiện		25	23
1	Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều từ khâu giao nhận thực phẩm đến sơ chế, chế biến, chia ăn.	2	2
2	Linh hoạt thay đổi thực đơn, phối hợp và thay thế thực phẩm phù hợp, sử dụng thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn. Giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo đúng quy định.	3	2,5
3	Có thao tác, kỹ năng tốt trong chế biến, chế biến ngon, phù hợp với trẻ từng độ tuổi, có sự tâm, sáng tạo chế biến thêm nhiều món ăn mới cho bữa ăn hàng ngày của trẻ. Phối hợp nhịp nhàng giữa các thành viên trong quá trình thực hiện công việc.	3	2,5
4	Phối hợp với PHT, kế toán xây dựng định lượng đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn cho trẻ hàng ngày	3	3

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CHẤM
5	Đảm bảo thời gian chế biến, chia ăn đúng giờ.	2	2
6	Lưu mẫu thức ăn đầy đủ, đúng quy định.	3	3
7	Đảm bảo vệ sinh cá nhân, vệ sinh bếp ăn, vệ sinh đồ dùng, vệ sinh trong chế biến sạch sẽ thường xuyên, định kỳ.	3	2,5
8	Giữ gìn VSMT xung quanh bếp ăn, thu gom và xử lý rác hàng ngày kịp thời đúng nơi quy định.	3	3
9	Quản lý và sử dụng có hiệu quả hồ sơ sổ sách, các loại đồ dùng, dụng cụ.	3	2,5
Kết quả		10	10
1	Thành phẩm các món ăn đảm bảo số lượng, chất lượng (màu sắc, mùi vị thơm, ngon, hấp dẫn).	4	4
2	Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất ăn hàng ngày.	3	3
3	Không có trường hợp bị ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.	3	3
Tổng điểm		50	48
Đánh giá chung			Tốt

NGƯỜI TỔNG HỢP



Đoàn Thị Huệ

HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG MẦM NON TỰ CƯỜNG

Trần Thị Kim Chi

Tự Cường, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ CÙNG CỘ
“Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ
trong trường mầm non Tự Cường” đối với giáo viên năm học 2022 – 2023

NỘI DUNG TIÊU CHÍ		NTA	NTB	NTC	3A	3B	3C	3D	4A	4B	4C	4D	5A	5B	5C
Điều kiện thực hiện															
1	Lưu giữ đầy đủ, bảo quản khoa học văn bản chỉ đạo thực hiện chuyên đề	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	Giáo viên có trình độ CĐSPMN trở lên, nắm vững kiến thức về chăm sóc bữa ăn (chế độ dinh dưỡng, định lượng chia ăn của trẻ từng độ tuổi, cách tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường), chăm sóc giấc ngủ, vệ sinh cá nhân, theo dõi sức khỏe trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng tránh và xử trí ban đầu một số tai nạn thương tích thường gặp.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
3	Có đủ hồ sơ sổ sách, kế hoạch cụ thể thực hiện theo mục tiêu, yêu cầu, nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo độ tuổi.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
4	Có sức khỏe tốt, không mắc bệnh truyền nhiễm, có trang phục theo quy định, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
5	Chuẩn bị đủ đồ dùng cho các hoạt động: Vệ sinh, ăn, ngủ của trẻ theo đúng quy định.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2



	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	NTA	NTB	NTC	3A	3B	3C	3D	4A	4B	4C	4D	5A	5B	5C
6	Phòng nhóm đảm bảo ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè. Đồ dùng, đồ chơi sắp xếp gọn gàng, khoa học, vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, không có mùi.	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
7	Chuẩn bị đủ nước uống, nước rửa nóng, lạnh phù hợp theo mùa.	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Tổ chức thực hiện															
1	Xây dựng lồng ghép kế hoạch thực hiện chuyên đề vào kế hoạch năm học phù hợp với từng nhóm lớp với đầy đủ nội dung cụ thể, rõ ràng.	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	Chuẩn bị đầy đủ, chu đáo đồ dùng phục vụ trẻ vệ sinh, ăn, ngủ tại lớp. Thực hiện đúng quy chế chuyên môn theo quy trình trong việc tổ chức các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cho trẻ.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
3	Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức rèn luyện kỹ năng chăm sóc trẻ. Tích cực sưu tầm, sáng tác các nội dung giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ, thiết kế sáng tạo đồ dùng thiết bị phục vụ công tác VSCSSK	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
4	Bao quát trẻ tốt, linh hoạt xử lý các tình huống trong quá trình chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi.	2	2	1,5	2	1,5	2	1,5	2	2	1,5	1,5	2	1,5	2
5	Quan tâm chăm sóc trẻ chu đáo (vệ sinh cá nhân, cách ăn mặc sao cho phù hợp thời tiết...) từ đó có biện pháp rèn thói quen, kỹ năng vệ sinh, ăn, ngủ và hành vi ứng xử phù hợp với môi trường cho trẻ.	2	1,5	1,5	1,5	2	1,5	2	1,5	1,5	2	2	1,5	2	1,5

	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	NTA	NTB	NTC	3A	3B	3C	3D	4A	4B	4C	4D	5A	5B	5C
6	Sắp xếp đồ dùng gọn gàng, khoa học, an toàn, thuận tiện khi sử dụng, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, tủ đồ dùng có kí hiệu rõ ràng, phù hợp.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
7	Sử dụng các đồ dùng, trang thiết bị trong tổ chức các hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ của trẻ hợp lý, hiệu quả.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
8	Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng tiết kiệm điện khi ra sân tập thể dục và đi dạo chơi, tắt thiết bị, ngắt điện ngay sau khi sử dụng.	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
9	Đảm bảo tuyệt đối an toàn về tinh thần, tính mạng và sức khỏe cho trẻ, không dùng bất cứ hình phạt nào đối với trẻ.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
10	Thực hiện tốt khâu VSATTP và biết cách xử lý khi trẻ bị ngộ độc thực phẩm. Biết cách phòng chống dịch bệnh và xử lý một số tai nạn thường gặp ở trẻ.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
11	Biết lồng ghép chuyên đề trong các hoạt động của trẻ một cách phù hợp.	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5
12	Làm tốt công tác tuyên truyền và phối hợp với phụ huynh, cộng đồng về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, phòng bệnh cho trẻ. Thường xuyên cập nhật nội dung tuyên truyền phù hợp, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền hấp dẫn.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
13	Tham mưu với nhà trường về việc sửa chữa mua sắm đồ dùng, phương tiện phục vụ trẻ.	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Kết quả thể hiện trên trẻ															



NỘI DUNG TIÊU CHÍ		NTA	NTB	NTC	3A	3B	3C	3D	4A	4B	4C	4D	5A	5B	5C
1	Trẻ sử dụng đúng đồ dùng cá nhân, thực hiện đúng, có kỹ năng và thói quen các thao tác rửa tay, rửa mặt, súc miệng nước muối.	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
2	Trẻ có thói quen giữ vệ sinh cá nhân: chân tay sạch sẽ, quần áo, đầu tóc gọn gàng, có thói quen rửa tay bằng xà phòng khi bẩn, sau khi đi vệ sinh, trước khi ăn.	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
3	Trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ, bỏ rác đúng nơi quy định.	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
4	Trẻ có hành vi văn minh trong ăn uống (không nói chuyện riêng, không làm rơi vãi thức ăn, không bốc thức ăn...).	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
5	Trẻ có nề nếp khi ngủ (nằm ngay ngắn, không nói chuyện...), ăn hết suất, hứng thú với các món ăn trong các giờ ăn	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
6	Biết giúp cô chuẩn bị và thu dọn đồ dùng ăn, ngủ, vệ sinh gọn gàng đúng quy định	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
7	Trẻ sạch sẽ, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tích cực và chủ động tham gia các hoạt động.	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
8	Trẻ được cân đo 3 lần/năm, khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm. Tỷ lệ trẻ phát triển BT đạt từ 97% trở lên, tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì đều giảm sau mỗi lần cân, đo.	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5
9	Tỷ lệ chuyên cân: Nhà trẻ: 85 - 90%; Mẫu giáo: 90 - 95%	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng điểm		44	43,5	43	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5	43,5
Đánh giá chung		Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

NGƯỜI TỔNG HỢP

Đoàn Thị Huệ



HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Kim Chi
HIỆU TRƯỞNG

Tự Cường, ngày 24 tháng 3 năm 2023

BIÊN BẢN

**Đánh giá thực hiện chuyên đề củng cố “Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong trường mầm non Tự Cường”
Năm học 2022 – 2023**

I. Thời gian: Vào hồi 15 giờ 30 ngày 24 tháng 3 năm 2023...

II. Địa điểm: ...Hội trường trường mầm non Tự Cường.

III. Thành phần:

1. Trưởng đoàn: Bà Trần Thị Kim Chi – Hiệu trưởng;

2. Phó trưởng đoàn: Bà Đoàn Thị Huệ - Phó HT phụ trách nuôi dưỡng;

3. Thư ký: Bà Phan Thị Nhung – Tổ trưởng tổ MG 5 tuổi;

4. Các thành viên:

+ Bà Nguyễn Thị Đoàn Trang – PHT phụ trách chuyên môn;

+ Bà Đỗ Thị Khánh Ly – Tổ trưởng tổ NT;

+ Bà Bùi Thị Dự – Tổ trưởng tổ MG 3T;

+ Bà Nguyễn Thị Ước – Tổ trưởng tổ MG 4T;

+ Bà Hoàng Thị Phúc – Tổ trưởng tổ Nuôi dưỡng.

IV. Nội dung:

...Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề đối với các lớp, bếp...

Du, giờ, trực tiếp tại các lớp, đánh giá theo các tiêu chí của trường mầm non.

V. Kết quả kiểm tra

1. Ưu điểm

Đa số các lớp xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện theo chuẩn bị đồ dùng phương tiện từ chức năng.



Đã sở các lớp thực hiện tương đối tốt các hoạt động từ dưới giờ ăn, giờ về sinh, cho trẻ...
 Đã sở trẻ các lớp có nề nếp tham gia giờ sinh, có kỷ năng về sinh cá nhân rửa tay, rửa mặt...
 Đã sở trẻ có thói quen tốt trong giờ ăn, ăn hết suất, hưởng thụ các món ăn của trường theo thực đơn.

2. Tồn tại

Một số giáo viên chưa linh hoạt khi tổ chức một số hoạt động về sinh, giờ ăn cho trẻ.
 Một số cháu lớp nhà trẻ mới đến trường, ăn chưa tốt.

3. Xếp loại chung

Lớp: NT.B: Tốt
 NTA: Tốt
 NTC: Tốt
 3TA: Tốt
 3TB: Tốt
 3TC: Tốt
 4TA: Tốt
 4TB: Tốt
 4TC: Tốt
 5TA: Tốt
 5TB: Tốt
 5TC: Tốt
 4TD: Tốt
 Bếp: Tốt.

4. Kiến nghị

Một số đề giáo viên cần biết các nên nên nộp thời
 gian cho hệ thống hết nhất là hết vs: cần, ngủ:

Thư ký



Phan Thị Nhung

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



Trần Thị Kim Chi



Số: 41/BC-MNTC

Tự Cường, ngày 12 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết thực hiện chuyên đề củng cố

“Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong mầm non Tự Cường” năm học 2022 – 2023

Thực hiện hướng dẫn của PGD&ĐT huyện Tiên Lãng về việc thực hiện củng cố chuyên đề trong năm học 2022 - 2023, Trường mầm non Tự Cường đã triển khai thực hiện chuyên đề củng cố “Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong mầm non Tự Cường” và báo cáo kết quả thực hiện với những nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MUU BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Trong năm học nhà trường đã tích cực trong công tác tham mưu ban hành Kế hoạch số 24/KH-MNTC ngày 21/9/2022 của trường mầm non Tự Cường về “Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong mầm non Tự Cường” năm học 2022 – 2023.

II. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO

1. Công tác tuyên truyền huy động nguồn lực

- *Nội dung tuyên truyền:* Đầu năm học, nhà trường có kế hoạch đưa trên hệ thống loa truyền thanh đồng thời tuyên truyền trong nhân dân về lợi ích của các bữa ăn tại trường, việc giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; Huy động nguồn lực từ các ban ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng tập trung đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm đồ dùng, trang thiết bị phục vụ chuyên đề;

- *Hình thức tuyên truyền:* Nhà trường tích cực tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hướng dẫn các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức như tổ chức họp phụ huynh 2 lần/ năm để trao đổi, trò chuyện, treo pa nô, bảng thông báo, biểu ngữ, thông điệp, trang trí các góc tuyên truyền của các lớp... phối hợp với nhà trường bổ sung một số loại thực phẩm trong các bữa ăn của trẻ ở nhà, giáo dục giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; tổ chức buổi hội thảo hướng dẫn phụ huynh chăm sóc nuôi dưỡng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- *Kết quả tuyên truyền:* Công tác tuyên truyền đã thu hút được sự quan tâm và đã huy động nguồn lực từ các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương và các bậc phụ huynh để mua sắm đồ dùng trang thiết bị đáp ứng nhu cầu của chuyên đề.



2. Công tác bồi dưỡng

Để nâng cao chất lượng bữa ăn, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non, nhà trường tiếp tục chú trọng đến công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên cô nuôi trong toàn trường với các nội dung và hình thức phong phú, đa dạng:

- *Nội dung bồi dưỡng:* Bồi dưỡng cho cô nuôi kiến thức về thực phẩm, thực đơn, định lượng khẩu phần ăn, cách chế biến một số món ăn đảm bảo về màu sắc, mùi vị phù hợp với trẻ. Bồi dưỡng giáo viên nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non; Bồi dưỡng các phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non; kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt trong ngày, kỹ năng rèn các nề nếp, thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- *Hình thức bồi dưỡng:*

+ Tổ chức lớp tập huấn, Hội thảo cho toàn bộ cán bộ giáo viên trong trường;

+ Hướng dẫn giáo viên, cô nuôi tự học, tự bồi dưỡng.

- Tổng số đợt: 4. Số lượt người được bồi dưỡng: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- *Kết quả:*

+ 100% nhân viên cô nuôi được nâng cao nhận thức về thực phẩm, thực đơn, cân đối các chất dinh dưỡng đối với sự phát triển của trẻ.

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được nâng cao nhận thức về tầm quan trọng trong công tác, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn đối với sự phát triển thể lực của trẻ mầm non.

+ 100% giáo viên có kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ đúng quy trình, lịch thực hiện trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ ở trường mầm non.

+ Các thiết bị đồ dùng vệ sinh được cải tiến đa năng, sử dụng thuận tiện và hiệu quả hơn.

3. Công tác tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị

- *Biện pháp:*

Trong năm học 2022 – 2023, nhà trường đã xây dựng kế hoạch sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, đầu tư, mua sắm đồ dùng, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh ... tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia các hoạt động giáo dục vệ sinh thường xuyên, tăng cường phát triển thể chất và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- *Kết quả:*

Các lớp học có đủ nhà vệ sinh khép kín cho trẻ sử dụng an toàn, có hệ thống nóng lạnh đảm bảo cho trẻ có nước ấm dùng trong mùa đông.

+ 100% các lớp có phòng học đủ ánh sáng, vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát, có đủ các trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ.

+ 100% các lớp có đủ đồ dùng, thiết bị được kê xếp gọn gàng nắp, có giá kệ có nhãn mác thuận tiện cho việc sử dụng.

+ Bếp ăn có đủ các loại đồ dùng, thiết bị phục vụ công tác bán trú của trẻ tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có đầy đủ các loại bằng biểu theo quy định.

+ Nhà trường có phòng y tế riêng được trang trí các loại tranh tuyên truyền phù hợp, trang bị đầy đủ tủ thuốc, các dụng cụ y tế cần thiết cho việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

4. Công tác kiểm tra, đánh giá

- Biện pháp:

+ Công tác kiểm tra đánh giá là thúc đẩy quá trình thực hiện, là chỉ ra những ưu điểm cần phát huy và tồn tại cần khắc phục để hoàn thiện hơn. Do đó nhà trường có kế hoạch kiểm tra giáo viên, nhân viên về việc thực hiện chuyên đề, xây dựng biểu điểm cụ thể đối với giáo viên, nhân viên và đánh giá theo từng đợt kiểm tra.

+ Tổ chuyên môn, tổ nuôi dưỡng thường xuyên dự giờ các hoạt động chế biến các món ăn, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe cho trẻ, nhận xét đánh giá và rút kinh nghiệm trực tiếp tại chỗ để giáo viên, nhân viên nắm được và rút kinh nghiệm thực hiện chuyên đề.

- **Kết quả:** Đa số giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các hoạt động chế biến các món ăn, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe cho trẻ theo đúng quy trình và lịch thực hiện theo chế độ sinh hoạt đảm bảo yêu cầu.

+ Có 15 nhóm lớp và bếp được kiểm tra trong đó có 15 nhóm lớp và bếp đều xếp loại Tốt.

5. Một số hoạt động khác

- Công tác y tế trong trường mầm non được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc có hiệu quả. Nhà trường có phòng y tế riêng đảm bảo việc chăm sóc sức khỏe trẻ hàng ngày.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ

1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhận thức về vai trò của bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ đối với sự phát triển thể chất của trẻ được nâng cao.

2. Đối với trẻ: trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, hứng thú tham gia các hoạt động, có kỹ năng vệ sinh cá nhân và ý thức vệ sinh môi trường.

IV. NHỮNG TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

- Những tồn tại, khó khăn: Cơ sở vật chất đã được đầu tư, sửa chữa, cải tạo song chưa được sử dụng đa năng. Một số phòng học, phòng chức năng còn thiếu chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động của trẻ.



- Nguyên nhân: do kinh phí của nhà trường còn hạn hẹp.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Với UBND xã: tích cực đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ xây dựng các phòng học và phòng chức năng cho trẻ hoạt động.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHỮNG NĂM TIẾP THEO

1. Tích cực tham mưu với cấp trên, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động tổ chức bữa ăn bán trú, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ.

2. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường, phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã trong việc chăm sóc sức khỏe của trẻ.

3. Thực hiện nghiêm túc quy định về định lượng khẩu phần ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích, kết hợp các hoạt động giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với các hoạt động giáo dục phát triển thể chất nhằm phát triển toàn diện cho trẻ.

4. Tiếp tục thực hiện việc nâng cao chất lượng bữa ăn, giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ có hiệu quả trong những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- CBGVNV (để t/h);
- Lưu: HSCĐ; VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Kim Chi